



CHUYÊN ĐỀ CHÍNH SÁCH DÂN SỐ VÀ GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM

1. Lý thuyết

1.1. Chính sách dân số

a. Tình hình dân số nước ta

- Dân số đông
- Quy mô dân số lớn
- Mật độ dân số cao
- Dân cư phân bố không hợp lý
- Giảm sinh chưa hiệu quả, chất lượng dân số thấp.

b. Mục tiêu và phương hướng cơ bản để thực hiện chính sách dân số

- Mục tiêu:
 - + Giảm tốc độ gia tăng dân số
 - + Ổn định quy mô, cơ cấu dân số, phân bố dân cư hợp lý
 - + Nâng cao chất lượng dân số nhằm phát huy nguồn lực cho đất nước.
- Phương hướng:
 - + Tăng cường công tác lãnh đạo và quản lý
 - + Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền và giáo dục
 - + Nâng cao hiểu biết của người dân
 - + Nhà nước đầu tư đúng mức, thực hiện xã hội hóa công tác dân số, tạo điều kiện để mọi gia đình, cá nhân tự nguyện tham gia công tác dân số.

1.2. Chính sách giải quyết việc làm

a. Tình hình nước ta

- Thiếu việc làm ở thành thị và nông thôn
- Thu nhập thấp
- Số người trong độ tuổi lao động tăng
- Chất lượng nguồn nhân lực còn thấp
- Số người đổ về thành thị kiếm việc làm ngày càng tăng
- Tỷ lệ thất nghiệp cao.

b. Mục tiêu và phương hướng cơ bản

- Mục tiêu:
 - + Tập trung sức giải quyết việc làm ở thành thị và nông thôn
 - + Phát triển nguồn nhân lực
 - + Mở rộng thị trường lao động
 - + Giảm tỷ lệ thất nghiệp
 - + Tăng tỷ lệ người lao động qua đào tạo.
- Phương hướng:



- + Thúc đẩy phát triển sản xuất và dịch vụ
- + Khuyến khích làm giàu theo pháp luật
- + Đẩy mạnh xuất khẩu lao động
- + Sử dụng hiệu quả nguồn vốn hiện có.

1.3. Trách nhiệm của công dân

- Chấp hành chính sách dân số, pháp luật về dân số
- Chấp hành chính sách giải quyết việc làm và pháp luật về lao động
- Động viên người thân và những người khác chấp hành
- Có ý chí vươn lên nắm bắt khoa học kĩ thuật tiên tiến, định hướng đúng đắn nghề nghiệp.

1.4. Củng cố kiến thức

Câu 1: Ý kiến nào sau đây phản ánh đúng tình hình dân số nước ta hiện nay?

- A. Quy mô dân số vừa.
- B. Tốc độ tăng dân số chậm.
- C. Chất lượng dân số cao.
- D. Mật độ dân số cao, phân bố chưa hợp lí.

Đáp án:

Quy mô dân số lớn, tốc độ tăng còn nhanh, kết quả giảm sinh chưa thật vững chắc, chất lượng dân số thấp, mật độ dân số cao, phân bố chưa hợp lí.

→ gây ra nhiều khó khăn to lớn đối với đất nước.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 2: Nội dung nào sau đây không phải là mục tiêu của chính sách dân số ở nước ta?

- A. Giảm tốc độ gia tăng dân số.
- B. Phân bố dân cư hợp lí.
- C. Mở rộng thị trường lao động.
- D. Nâng cao chất lượng dân số.

Đáp án:

Mở rộng thị trường lao động là phương hướng giải quyết chính sách giải quyết việc làm.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 3: Nội dung nào dưới đây thể hiện phương hướng để thực hiện chính sách dân số?

- A. Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục kế hoạch hóa gia đình.
- B. Thúc đẩy phát triển sản xuất và dịch vụ.
- C. Đẩy mạnh xuất khẩu lao động.
- D. Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn.

Đáp án:



Để nâng cao chất lượng dân số, phát triển nguồn nhân lực và phát triển kinh tế - xã hội, ta cần làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục với nội dung thích hợp, hình thức đa dạng nhằm phải biến rộng rãi các chủ trương, biện pháp kế hoạch hóa gia đình.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 4: Nhà nước ta đặt mục tiêu tiếp tục giảm tốc độ gia tăng dân số là vì

- A. Quy mô dân số lớn.
- B. Mật độ dân số nhanh.
- C. Kết quả giảm sinh chưa vững chắc.
- D. Chất lượng dân số cao.

Đáp án:

Hiện nay, tuy đã giảm được mức sinh, nhận thức về dân số - kế hoạch hóa gia đình của người dân được nâng lên nhưng quy mô dân số còn lớn, vì vậy cần giảm tốc độ gia tăng dân số để ổn định vấn đề dân số.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 5: Nhà nước ta thực hiện nâng cao sự hiểu biết của người dân về vai trò của gia đình, bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản, nhằm góp phần

- A. Thực hiện kế hoạch hóa gia đình.
- B. Giảm quy mô dân số.
- C. Nâng cao chất lượng dân số.
- D. Phân bố dân số hợp lí.

Đáp án:

Nhà nước ta thực hiện nâng cao sự hiểu biết của người dân về vai trò của gia đình, bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản, nhằm góp phần nâng cao chất lượng dân số về thể chất, trí tuệ, tinh thần.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 6: Việc làm nào sau đây thể hiện trách nhiệm của mỗi công dân trong việc góp phần thực hiện chính sách dân số?

- A. Sinh thật nhiều con để tạo nguồn lao động cho gia đình.
- B. Sống tập trung ở thành phố vì có điều kiện kinh tế tốt.
- C. Lựa chọn giới tính, chỉ sinh con trai để nối dõi tông đường.
- D. Tuyên truyền, vận động mọi người thực hiện kế hoạch hóa gia đình.

Đáp án:

Mỗi công dân có trách nhiệm nghiêm túc thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình, đồng thời thực hiện tuyên truyền, vận động mọi người xung quanh thực hiện chính sách dân số.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 7: Hành vi nào dưới đây chưa thực hiện đúng chính sách dân số?

- A. Thực hiện chính sách kế hoạch hóa gia đình.
- B. Sẵn sàng đi xây dựng vùng kinh tế mới.



C. Sinh nhiều con vì đông con hơn nhiều của.

D. Không có quan niệm trọng nam khinh nữ.

Đáp án:

Mỗi công dân cần nghiêm túc thực hiện chính sách dân số. Việc sinh nhiều con khiến dân số tăng nhanh, gây khó khăn trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 8: Nội dung nào sau đây thể hiện đúng thực trạng việc làm ở nước ta hiện nay?

A. Nguồn nhân lực hiện đại, có chất lượng cao.

B. Thừa lao động, thiếu việc làm là vấn đề bức xúc.

C. Tỷ lệ người lao động đã qua đào tạo cao.

D. Thị trường lao động rộng mở, nhiều cơ hội cho người lao động.

Đáp án:

Gần đây, chính phủ đã ban hành những chính sách nhằm tạo ra được nhiều việc làm mới. Tuy vậy, tình trạng thiếu việc làm ở nước ta vẫn là vấn đề rất bức xúc ở cả nông thôn và thành thị.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 9: Nội dung nào không phải là mục tiêu của chính sách giải quyết việc làm ở nước ta?

A. Phát triển nguồn nhân lực.

B. Mở rộng thị trường lao động.

C. Giữ nguyên tỷ lệ thất nghiệp.

D. Tăng tỷ lệ người lao động đã qua đào tạo nghề.

Đáp án:

Xem lại mục tiêu và phương hướng cơ bản để giải quyết việc làm

Đáp án cần chọn là: C

Câu 10: Mục tiêu của chính sách giải quyết việc làm của nước ta?

A. Tăng tỷ lệ người lao động đã qua đào tạo nghề.

B. Đẩy mạnh xuất khẩu lao động.

C. Phân bố dân cư hợp lý, nâng cao chất lượng dân số.

D. Tăng thu nhập bình quân đầu người cho nhân dân.

Đáp án:

Để giải quyết vấn đề việc làm, Đảng và Nhà nước ta đặt mục tiêu tập trung sức giải quyết việc làm ở cả thành thị và nông thôn, phát triển nguồn nhân lực, mở rộng thị trường lao động, giảm tỷ lệ thất nghiệp, tăng tỷ lệ người lao động đã qua đào tạo nghề.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 11: Đây là phương hướng để giải quyết vấn đề việc làm ở nước ta?

A. Mở rộng thị trường lao động.

B. Khuyến khích làm giàu theo pháp luật, tự do hành nghề.

C. Nâng cao chất lượng dân số.



D. Giảm tỉ lệ thất nghiệp.

Đáp án:

Để tạo nhiều việc làm mới với chất lượng ngày càng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước, Đảng và Nhà nước khuyến khích công dân làm giàu theo pháp luật, tự do hành nghề, khôi phục và phát triển các ngành nghề truyền thống, đẩy mạnh phong trào lập nghiệp của thanh niên.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 12: Để thực hiện chính sách dân số và giải quyết việc làm, công dân cần

- A. Kiên quyết bám trụ ở thành phố, không chịu đi các tỉnh xa.
- B. Làm giàu bằng bất kì cách nào.
- C. Tích cực tham gia lao động sản xuất, gia tăng thu nhập.
- D. Sinh nhiều con cho vui cửa vui nhà.

Đáp án:

Để thực hiện tốt chính sách dân số và giải quyết việc làm, mỗi công dân cần tích cực tham gia lao động sản xuất, chủ động tìm kiếm việc làm, tăng thu nhập cho bản thân, góp phần thúc đẩy sự phát triển chung của đất nước.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 13: Anh X nhà hàng xóm sắp đi xuất khẩu lao động. Trong cuộc nói chuyện, thấy anh X có ý định sẽ bỏ trốn ra ngoài tìm việc làm chui để kiếm thu nhập cao hơn, em sẽ làm gì?

- A. Ý kiến của anh X không đúng nhưng là việc cá nhân nên không quan tâm.
- B. Ủng hộ ý kiến của anh vì đã biết chủ động tìm kiếm việc làm tăng thu nhập.
- C. Khen ngợi vì việc làm ấy sẽ giúp làm giảm gánh nặng cho gia đình.
- D. Không đồng tình, giải thích và khuyên anh không nên làm như vậy.

Đáp án:

Việc công nhân xuất khẩu lao động bỏ trốn ra ngoài làm chui là hành vi vi phạm pháp luật, vừa tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro, vừa làm xấu đi hình ảnh của người lao động Việt Nam, ảnh hưởng đến những vấn đề hợp tác khác, vì vậy nên giải thích và khuyên anh X không nên làm như vậy.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 14: Bạn T rất tự hào và có ý định tiếp nối, phát triển nghề đan mây truyền thống của gia đình sau khi tốt nghiệp THPT nhưng cha mẹ T lại không đồng ý. Cha mẹ T muốn bạn theo học ngành kế toán, sau này ở lại thành phố làm việc nhẹ lương cao. Theo em, T nên làm thế nào?

- A. Nghe lời bố mẹ, theo học ngành kế toán để xin việc ở thành phố.
- B. Cứ thực hiện ý định mà không cần quan tâm đến cha mẹ.
- C. Dùng mọi cách để bố mẹ cho mình thực hiện nguyện vọng.
- D. Vận động mọi người trong gia đình cùng mình thuyết phục bố mẹ.

Đáp án:

Nhà nước khuyến khích công dân làm giàu theo pháp luật, tự do hành nghề, khôi phục và phát triển các ngành nghề truyền thống, đẩy mạnh phong trào lập nghiệp của thanh niên. Vì vậy,



nếu có đam mê, bạn T nên vận động mọi người trong gia đình cùng mình thuyết phục bố mẹ, để được bố mẹ ủng hộ.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 15: Mỗi công dân cần tích cực nâng cao tri thức, rèn luyện kĩ năng nghề nghiệp để

- A. Nâng cao chất lượng lao động, tăng thu nhập.
- B. Tạo nhiều việc làm cho người khác.
- C. Mở rộng thị trường lao động.
- D. Chống những hành vi vi phạm chính sách giải quyết việc làm.

Đáp án:

Mỗi công dân cần tích cực nâng cao tri thức, rèn luyện kĩ năng nghề nghiệp để nâng cao chất lượng lao động, tăng thu nhập cho bản thân và gia đình.

Đáp án cần chọn là: A

2. Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1: Nội dung nào dưới đây là mục tiêu của chính sách dân số nước ta?

- A. Nâng cao chất lượng dân số để phát triển nguồn nhân lực.
- B. tăng cường công tác lãnh đạo và quản lí, tổ chức tốt bộ máy làm công tác dân số
- C. Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục.
- D. Nâng cao sự hiểu biết của người dân về vai trò của gia đình.

Câu 2: Hết hạn đi lao động ở nước ngoài, anh N muốn trốn ở lại thêm vài năm để lao động tiếp. Nếu em là bạn của N, em sẽ lựa chọn phương án nào dưới đây để khuyên N xử sự cho phù hợp với chính sách việc làm và pháp luật lao động?

- A. Ủng hộ ý định của anh N
- B. Báo cáo với cơ quan chức năng
- C. Chấp hành đúng chính sách xuất khẩu lao động
- D. Tìm kiếm việc làm mới

Câu 3: Vì học lực trung bình nên sau khi tốt nghiệp THPT, N định ở nhà để mở rộng nghề truyền thống của gia đình. Bố mẹ N thấy vậy đã phản đối vì đó không phải là nghề có vị trí cao trong xã hội và buộc N phải học đại học. Nếu là bạn của N, em sẽ lựa chọn phương án nào sau đây cho phù hợp nhất?

- A. Không học đại học mà chọn một nghề khác để làm.
- B. Thuyết phục bố mẹ cùng mình thực hiện ý định.
- C. Tiếp tục đi học đại học dù bản thân không muốn.
- D. Vẫn thực hiện theo ý định của mình kệ sự phản đối của bố mẹ.

Câu 4: Một trong những mục tiêu của chính sách dân số nước ta là

- A. Ổn định mức sinh tự nhiên
- B. Sớm ổn định quy mô, cơ cấu dân số
- C. Sớm ổn định quy mô, tốc độ dân số
- D. Ổn định tốc độ dân số và cơ cấu dân số

Câu 5: Nội dung nào dưới đây không phải là mục tiêu của chính sách dân số nước ta?

- A. Sớm ổn định quy mô, cơ cấu dân số và phân bố dân cư hợp lí.



- B. Nâng cao chất lượng dân số để phát triển nguồn nhân lực.
- C. Tiếp tục giảm tốc độ gia tăng dân số
- D. Sớm ổn định quy mô và tốc độ gia tăng dân số tự nhiên.

Câu 6: Để tạo ra nhiều việc làm cho người lao động, Nhà nước ta đã có những chính sách nào dưới đây?

- A. Thúc đẩy nghiên cứu khoa học
- B. Tập trung phát triển ngành nông nghiệp
- C. Khôi phục và phát triển các ngành nghề truyền thống
- D. Khuyến khích khai thác tài nguyên thiên nhiên

Câu 7: Kế hoạch hóa gia đình là biện pháp chủ yếu để

- A. Điều chỉnh số con và khoảng cách sinh con
- B. Hạn chế việc sinh con
- C. Lựa chọn số con theo mong muốn của vợ chồng
- D. Lựa chọn tuổi con cho phù hợp

Câu 8: Khi cán bộ dân số đến một gia đình để tuyên truyền về thực hiện kế hoạch hóa gia đình, nhưng họ không quan tâm và không hợp tác. Theo em, cán bộ dân số nên làm theo cách nào dưới đây?

- A. Mời gia đình lên Ủy ban nhân dân xã giải quyết
- B. Phê bình, kỉ luật gia đình đó
- C. Cán bộ dân số đứng dậy và ra về
- D. Vãn nhiet tình giải thích, thuyết phục họ hiểu và cộng tác

Câu 9: Nhận định nào dưới đây đúng với chất lượng nguồn lao động nước ta hiện nay ?

- A. Nguồn lao động có chất lượng cao
- B. Nguồn lao động luôn đáp ứng được yêu cầu của đất nước
- C. Nguồn lao động chưa qua đào tạo chiếm tỉ lệ cao
- D. Nguồn lao động rarat dồi dào

Câu 10: Tình trạng thiếu việc làm ở nước ta hiện nay là

- A. Điều đáng lo ngại ở các đô thị
- B. Nội dung quan tâm ở các thành phố lớn
- C. Vấn đề rất bức xúc ở cả nông thôn và thành thị
- D. Vấn đề cần giải quyết ở khu vực đồng bằng

Câu 11: Đảng, Nhà nước ta coi đầu tư cho công tác dân số là

- A. yếu tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển của đất nước.
- B. cơ sở cho phát triển kinh tế - xã hội.
- C. đúng đắn nhất để phát triển đất nước.
- D. đầu tư cho phát triển bền vững.



Câu 12: Để có thể vay được 50 triệu đồng cho việc đầu tư chăn nuôi, cán bộ tín dụng của ngân hàng X đã gợi ý bồi dưỡng cho anh ta 5 triệu đồng. Nếu là anh H, em sẽ chọn cách ứng xử nào dưới đây?

- A. Không vay, không chăn nuôi nữa.
- B. Im lặng cho qua vì mình đang cần vốn
- C. Tố cáo hành vi của B với cơ quan chức năng.
- D. Tìm cách vay ngoài với lãi suất cao hơn.

Câu 13: Một trong những mục tiêu của chính sách giải quyết việc làm ở nước ta là

- A. Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn
- B. Đẩy mạnh xuất khẩu lao động
- C. Thúc đẩy phát triển sản xuất, dịch vụ
- D. Phát triển nguồn nhân lực

Câu 14: Biểu hiện nào dưới đây của huyện B là để giải quyết việc làm cho lao động ở địa phương ?

- A. Hỗ trợ vốn để phát triển sản xuất kinh doanh
- B. Đầu tư nghiên cứu máy thu hoạch rau màu
- C. Thu gom và phân loại rác
- D. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng

Câu 15: Đảng và Nhà nước ta đang có chủ trương giảm tốc độ tăng dân số, bởi vì tăng dân số

- A. ảnh hưởng đến quá trình công nghiệp hóa đất nước
- B. Ảnh hưởng tới sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của nhà nước
- C. ảnh hưởng đến an ninh quốc phòng
- D. ảnh hưởng đến chính trị, kinh tế của đất nước

Câu 16: Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện Q thường xuyên thực hiện giao ban với cán chuyên trách các xã, thị trấn để cập nhật thông tin, nắm bắt tình hình biến động về dân số - kế hoạch hóa gia đình ở cơ sở. Việc làm này thể hiện nội dung nào dưới đây trong chính sách dân số?

- A. Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền về dân số
- B. Nâng cao vai trò của cán bộ dân số
- C. Tăng cường công tác lãnh đạo , quản lí đối với công tác dân số
- D. Thực hiện xã hội hóa công tác dân số

Câu 17: Phân bố dân cư hợp lí là một trong những mục tiêu của

- A. Chính sách quốc phòng an ninh
- B. Chính sách dân số
- C. Chính sách giải quyết việc làm
- D. Chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường

Câu 18: Khi cán bộ dân số đến một gia đình để tuyên truyền về thực hiện kế hoạch hóa gia đình, nhưng họ không quan tâm và không hợp tác. Theo em, cán bộ dân số nên làm theo cách nào dưới đây?

- A. Vẫn nhiệt tình giải thích, thuyết phục họ hiểu và cộng tác
- B. Cán bộ dân số đứng dậy và ra về



C. Mời gia đình lên Ủy ban nhân dân xã giải quyết

D. Phê bình, kỉ luật gia đình đó

Câu 19: Nhà nước tạo điều kiện để mọi gia đình, cá nhân tự nguyện, chủ động tham gia công tác dân số nhằm mục tiêu nào dưới đây?

A. Nâng cao chất lượng dân số

B. Phổ biến rộng rãi biện pháp kế hoạch hóa gia đình

C. Thực hiện xã hội hóa công tác dân số

D. Tăng cường vai trò lãnh đạo và quản lí mình

Câu 20: Biểu hiện nào dưới đây của huyện B là để giải quyết việc làm cho lao động ở địa phương ?

A. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng

B. Hỗ trợ vốn để phát triển sản xuất kinh doanh

C. Đầu tư nghiên cứu máy thu hoạch rau màu

D. Thu gom và phân loại rác

Câu 21: Sự phản ánh các đặc trưng về thể chất, trí tuệ và tinh thần của toàn bộ dân số là

A. quy mô dân số. B. chất lượng dân số. C. cơ cấu dân số. D. phân bố dân cư.

Câu 22: Nhà nước đã thực hiện phương hướng nào dưới đây để tạo ra nhiều việc làm?

A. Tập trung phát triển thành phần kinh tế nhà nước

B. Tập trung phát triển thành phần kinh tế tư nhân

C. Khuyến khích thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

D. Khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển

Câu 23: Gia đình bạn A có hai chị em gái nên bố mẹ bạn muốn có thêm con trai. Theo em, bạn A nên chọn cách ứng xử nào dưới đây để thể hiện trách nhiệm của công dân ?

A. Khuyến khích bố mẹ sinh thêm em

B. Không quan tâm vì đó là chuyện của bố mẹ

C. Thông báo cho chính quyền địa phương

D. Góp ý, động viên bố mẹ chấp hành chính sách dân số

Câu 24: Anh T tốt nghiệp đại học nhưng chưa xin được việc làm. Để có thu nhập, anh đã tự tạo việc làm cho mình bằng cách mở cửa hàng kinh doanh đồ ăn, nhưng lại bị bố mẹ anh phản đối. Theo em, anh T nên chọn cách ứng xử nào dưới đây?

A. Không quan tâm đến ý kiến của bố mẹ

B. Ngưng công việc đó để chờ xin việc theo ngành đã được học

C. Động viên và giải thích cho bố mẹ hiểu để ủng hộ

D. Tìm việc làm theo yêu cầu của bố mẹ

Câu 25: Biện pháp nào dưới đây được nhà nước ta vận dụng để giải quyết việc làm cho người lao động trong giai đoạn này ?

A. Đẩy mạnh phong trào lập nghiệp của thanh niên

B. Có chính sách sản xuất kinh doanh tự do tuyệt đối



C. Tăng thuế thu nhập cá nhân

D. Kéo dài tuổi nghỉ hưu

Câu 26: Quan niệm dân gian nào dưới đây ảnh hưởng xấu đến chính sách dân số của Nhà nước?

A. Con hơn cha là nhà có chức

B. Đông con hơn nhiều của

C. Cha mẹ sinh con trời sinh tính

D. Một giọt máu đào hơn ao nước lã

Câu 27: Một trong những phương hướng cơ bản của chính sách giải quyết việc làm ở nước ta là

A. Khuyến khích làm giàu theo pháp luật

B. Khuyến khích đào tạo nghề cho người lao động

C. Khuyến khích các doanh nghiệp tạo ra nhiều việc làm

D. Khuyến khích người lao động tự học nâng cao trình độ

Câu 28: Quan niệm dân gian nào dưới đây ảnh hưởng xấu đến chính sách dân số của Nhà nước?

A. Con hơn cha là nhà có chức

B. Cha mẹ sinh con trời sinh tính

C. Một giọt máu đào hơn ao nước lã

D. Đông con hơn nhiều của

Câu 29: Chất lượng dân số được đánh giá bằng yếu tố nào dưới đây?

A. Tinh thần, niềm tin, mức sống

B. Tinh thần, trí tuệ, di truyền

C. Thể chất, tinh thần, nghề nghiệp

D. Thể chất, trí tuệ, tinh thần

Câu 30: Giải quyết việc làm cho người lao động hiện nay ở nước ta nhằm

A. Phát huy được tiềm năng lao động

B. Sử dụng có hiệu quả nguồn lao động chất lượng cao

C. Nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

D. Huy động được nguồn vốn trong nhân dân

Câu 31: Gia đình B có nghề truyền thống làm nón, nhưng khi các bạn nhắc đến nghề đó, B luôn có thái độ không thích. Nếu là bạn của B, em sẽ chọn cách ứng xử nào dưới đây ?

A. Khuyên và góp ý với bạn phải biết tôn trọng nghề của gia đình

B. Đồng tình với thái độ của B

C. Tổ thái độ không thích và không nói chuyện với bạn B

D. Không quan tâm đến thái độ của bạn vì đó là chuyện riêng của B

Câu 32: Biện pháp nào dưới đây là thực hiện chính sách giải quyết việc làm?

A. Mở rộng các hình thức trợ giúp người nghèo

B. Mở rộng hệ thống trường lớp

C. Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lí

D. Nâng cao trình độ người lao động

Câu 33: Sau 5 năm được chính quyền địa phương cho vay vốn để sản xuất và đào tạo nghề, gia đình M đã vươn lên làm giàu. Gia đình M đã góp phần thực hiện phương hướng nào dưới đây của chính sách giải quyết việc làm?



- A. Thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.
- B. Đẩy mạnh xuất khẩu lao động.
- C. Sử dụng hiệu quả nguồn vốn
- D. Giải quyết việc làm ở nông thôn.

Câu 34: Gia đình ông N là hộ nghèo lại cư trú tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, được Nhà nước cho vay vốn với lãi suất thấp vốn để phát triển kinh tế gia đình. Ông N quyết định sử dụng nguồn vốn đó để sửa sang lại nhà cửa, nếu là con ông N em sẽ

- A. không quan tâm vì đó là việc làm của người lớn.
- B. đồng ý với việc làm của bố vì có nhà đẹp để ở.
- C. xin luôn số tiền đó để mua xe máy đi.
- D. bàn với bố nên đầu tư số tiền vào việc sản xuất kinh doanh.

Câu 35: Huyện A có chính sách khôi phục và phát triển các ngành nghề thủ công của địa phương là nhằm

- A. Tạo ra nhiều việc làm cho lao động địa phương
- B. Khai thác nguồn vốn của người dân ở địa phương
- C. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhà nước
- D. Tạo thêm nhiều của cải vật chất cho xã hội

Câu 36: Nội dung nào dưới đây là một trong những phương hướng cơ bản của chính sách dân số ở nước ta?

- A. Tăng cường bộ máy Nhà nước đối với công tác dân số
- B. Tăng cường công tác lãnh đạo và quản lí đối với công tác dân số
- C. Tiếp tục giảm tốc độ gia tăng dân số
- D. Phân bố dân số hợp lí

Câu 37: Gia đình B có nghề truyền thống làm nón, nhưng khi các bạn nhắc đến nghề đó, B luôn có thái độ không thích. Nếu là bạn của B, em sẽ chọn cách ứng xử nào dưới đây ?

- A. Tố thái độ không thích và không nói chuyện với bạn B
- B. Khuyên và góp ý với bạn phải biết tôn trọng nghề của gia đình
- C. Đồng tình với thái độ của B
- D. Không quan tâm đến thái độ của bạn vì đó là chuyện riêng của B

Câu 38: Ở nước ta hiện nay, khái niệm việc làm được hiểu như thế nào?

- A. Mọi hoạt động không bị pháp luật cấm
- B. Mọi hoạt động lao động tạo ra nguồn thu nhập, không bị pháp luật cấm
- C. Mọi hoạt động sản xuất kinh doanh
- D. Mọi hoạt động tạo ra thu nhập

Câu 39: Nhà nước khuyến khích các cặp vợ chồng thực hiện sang lọc trước sinh và sau sinh nhằm mục đích nào dưới đây ?

- A. Thực hiện kế hoạch hóa gia đình
- B. Sinh con theo ý muốn
- C. Lựa chọn giới tính thai nhi
- D. Góp phần nâng cao chất lượng dân số

Câu 40: Nhà nước khuyến khích khôi phục và phát triển các ngành nghề truyền thống của nước ta nhằm mục đích gì dưới đây?



- A. Phát huy tay nghề của người lao động
- B. Tạo ra nhiều việc làm cho người lao động
- C. Đa dạng hóa các ngành nghề
- D. Giữ gìn truyền thống dân tộc

Câu 41: Nhiệm vụ trọng tâm của chính sách dân số nước ta là

- A. nâng cao hiệu quả của chính sách dân số để phát triển nguồn nhân lực.
- B. nâng cao chất lượng dân số để phát triển nguồn nhân lực.
- C. nâng cao chất lượng cuộc sống để phát triển nguồn nhân lực.
- D. nâng cao đời sống nhân dân để phát triển nguồn nhân lực.

Câu 42: Trong các biện pháp thực hiện chính sách dân số nào dưới đây, biện pháp nào tác động trực tiếp tới nhân thức của người dân?

- A. Nhà nước tăng cường đầu tư kinh phí
- B. Tranh thủ sự giúp đỡ của Liên hợp quốc
- C. Tuyên truyền, giáo dục về chính sách dân số
- D. Nhà nước chủ động xây dựng và ban hành văn bản pháp luật về dân số

Câu 43: Một trong những phương hướng cơ bản của chính sách dân số nước ta là

- A. nâng cao đời sống nhân dân.
- B. tăng cường nhận thức, thông tin.
- C. nâng cao hiệu quả đời sống nhân dân
- D. nâng cao hiểu biết của người dân về vai trò của gia đình.

Câu 44: Tình trạng thiếu việc làm ở nước ta hiện nay là

- A. Vấn đề rất bức xúc ở cả nông thôn và thành thị
- B. Nội dung quan tâm ở các thành phố lớn
- C. Điều đáng lo ngại ở các đô thị
- D. Vấn đề cần giải quyết ở khu vực đồng bằng

Câu 45: Anh B tham gia lớp học nghề để đi lao động ở nước ngoài. Anh B đã thực hiện phương hướng nào dưới đây của chính sách giải quyết việc làm?

- A. Thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.
- B. Đẩy mạnh xuất khẩu lao động.
- C. Sử dụng hiệu quả nguồn vốn.
- D. Khuyến khích làm giàu.

Câu 46: Một trong những giải pháp cơ bản để làm tốt công tác dân số nước ta là

- A. tăng cường công tác lãnh đạo và quản lí
- B. tăng cường công tác tổ chức
- C. tăng cường công tác giáo dục
- D. tăng cường công tác vận động.

Câu 47: Cán bộ chuyên trách dân số xã A phát tờ rơi cho người dân về các biện pháp kế hoạch hóa gia đình. Việc làm này thực hiện phương hướng nào dưới đây của chính sách dân số ?

- A. Tăng cường công tác lãnh đạo và quản lí nhà nước đối với dân số
- B. Nâng cao hiệu quả của người dân về chính sách dân số
- C. Tạo điều kiện cho người dân chủ động tham gia thực hiện kế hoạch hóa gia đình
- D. Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền cho người dân về kế hoạch hóa gia đình



Câu 48: Cán bộ chuyên trách dân số xã A phát tờ rơi cho người dân về các biện pháp kế hoạch hóa gia đình. Việc làm này thực hiện phương hướng nào dưới đây của chính sách dân số ?

- A. Tăng cường công tác lãnh đạo và quản lí nhà nước đối với dân số
- B. Nâng cao hiệu quả của người dân về chính sách dân số
- C. Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền cho người dân về kế hoạch hóa gia đình
- D. Tạo điều kiện cho người dân chủ động tham gia thực hiện kế hoạch hóa gia đình

Câu 49: Để giải quyết việc làm, Nhà nước khuyến khích các doanh nghiệp

- A. Bảo vệ người lao động
- B. Tăng thu nhập cho người lao động
- C. Tạo ra nhiều việc làm mới
- D. Tạo ra nhiều sản phẩm

Câu 50: Nói đến chất lượng dân số là nói đến tiêu chí nào sau đây?

- A. Yếu tố trí tuệ.
- B. Yếu tố thể chất và tinh thần
- C. Yếu tố thể chất.
- D. Yếu tố thể chất, trí tuệ và tinh thần.

Câu 51: Một trong những phương án để nâng cao chất lượng dân số ở nước ta là

- A. Nâng cao vai trò của gia đình
- B. Nâng cao đời sống của nhân dân
- C. Nâng cao hiệu quả của công tác dân số
- D. Nâng cao hiểu biết của người dân về sức khỏe sinh sản

Câu 52: Vợ chồng chị M sinh được hai cô con gái nên chồng chị muốn chị sinh thêm để mong có được cậu con trai. Nhưng chị lại không muốn vì chị cho rằng dù gái hay trai chỉ hai là đủ. Nếu em là chị M, em sẽ chọn cách nào dưới đây?

- A. Giải thích cho người chồng hiểu để từ bỏ ý định sinh thêm
- D. Nhờ cán bộ dân số ở địa phương giúp đỡ
- B. Nhờ bố mẹ giải thích cho chồng hiểu

Câu 53: Dù mới 16 tuổi, đang là học sinh lớp 11 nhưng đã có người yêu nên H định bỏ học để cưới chồng. Nếu em là bạn của H thì em sẽ lựa chọn phương án nào sau đây để khuyên H?

- A. Không quan tâm, vì tình yêu là chuyện riêng tư không nên xen vào.
- B. Khuyên H đi theo tiếng gọi của tình yêu.
- C. Khuyên H cưới, nhưng chưa sinh con và tiếp tục đi học.
- D. Khuyên H tập trung cho học tập, không nên bỏ học để cưới chồng.

Câu 54: Sau 3 năm được nhà nước cho vay vốn để sản xuất, A đã vươn lên làm giàu. Anh A đã góp phần thực hiện phương hướng nào dưới đây của chính sách giải quyết việc làm?

- A. Thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.
- B. Sử dụng hiệu quả nguồn vốn
- C. Giải quyết việc làm ở nông thôn
- D. Đẩy mạnh xuất khẩu lao động.

Câu 55: Đảng, Nhà nước ta coi chính sách dân số là một yếu tố cơ bản để

- A. Ổn định quy mô dân số
- B. giảm tốc độ tăng dân số
- C. phát huy nhân tố con người
- D. Nâng cao chất lượng cuộc sống toàn xã hội



Câu 56: Đảng , Nhà nước ta coi đầu tư cho công tác dân số là

- A. Cơ sở cho phát triển kinh tế - xã hội
- B. đầu tư cho phát triển bền vững
- C. Yếu tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển của đất nước
- D. đúng đắn nhất để phát triển đất nước

Câu 57: Ở nước ta, chính sách dân số và giải quyết việc làm được xem là

- A. chính sách xã hội cơ bản.
- B. đường lối kinh tế trọng điểm.
- C. chủ trương xã hội quan trọng.
- D. giải pháp kinh tế căn bản

Câu 58: Phân bố dân cư là gì?

- A. Là sự phân chia tổng số dân theo khu vực
- B. Là sự phân chia tổng số dân theo khu vực, vùng địa lí kinh tế.
- C. Là sự phân chia tổng số dân theo khu vực, vùng địa lí kinh tế hoặc một đơn vị hành chính.
- D. Là sự phân chia tổng số dân theo khu vực, vùng địa lí kinh tế hoặc một đơn vị hành chính.

Câu 59: Nội dung nào dưới đây đúng với phương hướng của chính sách giải quyết việc làm ở nước ta hiện nay ?

- A. Khuyến khích công dân làm giàu
- B. Đẩy mạnh xuất khẩu lao động
- C. Mở rộng thị trường lao động
- D. Đào tạo nguồn nhân lực

Câu 60: Một trong những phương án để nâng cao chất lượng dân số ở nước ta là

- A. Nâng cao đời sống của nhân dân
- B. Nâng cao hiểu biết của người dân về sức khỏe sinh sản
- C. Nâng cao vai trò của gia đình
- D. Nâng cao hiệu quả của công tác dân số

Câu 61: Một trong những mục tiêu của chính sách dân số nước ta là:

- A. sớm ổn định quy mô, cơ cấu dân số và phân bố dân cư hợp lí.
- B. sớm ổn định quy mô và tốc độ gia tăng dân số tự nhiên.
- C. sớm ổn định cơ cấu và tốc độ gia tăng dân số.
- D. sớm ổn định mức tăng tự nhiên và sự kiểm chế xã hội.

Câu 62: Nhà nước tạo điều kiện để mọi gia đình, cá nhân tự nguyện, chủ động tham gia công tác dân số nhằm mục tiêu nào dưới đây?

- A. Phổ biến rộng rãi biện pháp kế hoạch hóa gia đình
- B. Nâng cao chất lượng dân số
- C. Tăng cường vai trò lãnh đạo và quản lí mình
- D. Thực hiện xã hội hóa công tác dân số

Câu 63: Hành vi, việc làm nào dưới đây vi phạm chính sách dân số của Đảng và Nhà nước

- A. lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức
- B. tuyên truyền, phổ biến biện pháp kế hoạch hóa gia đình
- C. cung cấp các phương tiện tránh thai



D. cung cấp các dịch vụ dân số

Câu 64: Muốn có quy mô, cơ cấu dân số và phân bố dân cư hợp lý để phát triển nhanh và bền vững thì phải

- A. có chính sách dân số đúng đắn.
- B. khuyến khích tăng dân số.
- C. giảm nhanh việc tăng dân số
- D. phân bố lại dân cư hợp lý.

Câu 65: Nội dung nào dưới đây không phải là phương hướng cơ bản của chính sách dân số nước ta?

- A. Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục.
- B. Nâng cao sự hiểu biết của người dân về vai trò của gia đình.
- C. Tăng cường công tác nhận thức, thông tin.
- D. Tăng cường công tác lãnh đạo và quản lý, tổ chức tốt bộ máy làm công tác dân số.

Câu 66: Nội dung nào dưới đây đúng với tình hình việc làm hiện nay ở nước ta

- A. Tạo được nhiều việc làm cho người lao động
- B. Tỷ lệ thất nghiệp thấp
- C. Thiếu việc làm cho người lao động ở thành phố lớn
- D. Tình trạng thiếu việc làm ở nông thôn và thành thị

Câu 67: Hành vi, việc làm nào dưới đây vi phạm chính sách dân số của Đảng và Nhà nước

- A. tuyên truyền, phổ biến biện pháp kế hoạch hóa gia đình.
- B. cung cấp các phương tiện tránh thai.
- C. lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức.
- D. cung cấp các dịch vụ dân số.

Câu 68: Ở nước ta, thực hiện có hiệu quả chính sách dân số là nhằm mục đích nào dưới đây?

- A. Thúc đẩy sản xuất phát triển
- B. Ổn định mọi mặt đời sống xã hội, phát triển kinh tế
- C. Đảm bảo trật tự, an toàn xã hội
- D. Thực hiện xóa đói, giảm nghèo

Câu 69: Bạn A quan niệm dù xã hội có phát triển đến đâu đi chăng nữa thì nam, nữ cũng khó mà bình đẳng được. Vì con trai bao giờ cũng trọng hơn con gái. Em hãy lựa chọn phương án nào sau đây cho phù hợp với chính sách dân số của nước ta?

- A. Đồng ý với A. Vì nam khỏe hơn nữ nên sẽ làm những việc quan trọng cho gia đình hơn.
- B. Không đồng ý với A. Vì pháp luật đã quy định nam nữ đều có quyền bình đẳng như nhau.
- C. Không đồng ý với A. Vì nhận thức người dân đã hoàn toàn thay đổi.
- D. Đồng ý với A. Vì thực tế cuộc sống nam được coi trọng hơn nữ.

Câu 70: Nội dung nào dưới đây là một trong những phương hướng cơ bản của chính sách dân số ở nước ta?

- A. Tăng cường công tác lãnh đạo và quản lý đối với công tác dân số
- B. Tăng cường bộ máy Nhà nước đối với công tác dân số
- C. Tiếp tục giảm tốc độ gia tăng dân số

**D. Phân bố dân số hợp lí****Câu 71:** Cơ cấu dân số là gì?

A. Là tổng số dân được phân loại theo độ tuổi dân tộc, trình độ học vấn, nghề nghiệp, tình trạng hôn nhân

B. Là tổng số dân được phân loại theo giới tính, độ tuổi, dân tộc, trình độ học vấn, nghề nghiệp, tình trạng hôn nhân

C. Là tổng số dân được phân loại theo giới tính, độ tuổi

D. Là tổng số dân được phân loại theo giới tính, độ tuổi, trình độ học vấn, nghề nghiệp, tình trạng hôn nhân.

Câu 72: Chất lượng dân số được đánh giá bằng yếu tố nào dưới đây?

A. Tinh thần, niềm tin, mức sống.

B. Thể chất, tinh thần, nghề nghiệp.

C. Thể chất, trí tuệ, tinh thần.

D. Tinh thần, trí tuệ, di truyền.

Câu 73: M cho rằng hoạt động ngoại khoá của trường về sức khỏe sinh Sản vị thành niên là vô bổ, không thực tế. Nếu là bạn của M, em sẽ chọn cách ứng xử nào dưới đây?

A. Nghe theo chính kiến của M.

B. Báo cáo với giáo viên chủ nhiệm.

C. Khuyến M tham gia vì đó là hoạt động giáo dục của nhà trường.

D. Chê bai M về suy nghĩ đó.

Câu 74: Gia đình bạn A có hai chị em gái nên bố mẹ bạn muốn có thêm con trai. Theo em, bạn A nên chọn cách ứng xử nào dưới đây để thể hiện trách nhiệm của công dân ?

A. Góp ý, động viên bố mẹ chấp hành chính sách dân số

B. Không quan tâm vì đó là chuyện của bố mẹ

C. Khuyến khích bố mẹ sinh thêm em

D. Thông báo cho chính quyền địa phương

Câu 75: Nội dung nào dưới đây đúng với tình hình việc làm hiện nay ở nước ta

A. Thiếu việc làm cho người lao động ở thành phố lớn

B. Tạo được nhiều việc làm cho người lao động

C. Tỷ lệ thất nghiệp thấp

D. Tình trạng thiếu việc làm ở nông thôn và thành thị

Câu 76: Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện Q thường xuyên thực hiện giao ban với cán chuyên trách các xã, thị trấn để cập nhật thông tin, nắm bắt tình hình biến động về dân số - kế hoạch hóa gia đình ở cơ sở. Việc làm này thể hiện nội dung nào dưới đây trong chính sách dân số?

A. Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền về dân số

B. Nâng cao vai trò của cán bộ dân số

C. Tăng cường công tác lãnh đạo , quản lí đối với công tác dân số

D. Thực hiện xã hội hóa công tác dân số

Câu 77: Một trong những mục tiêu của chính sách dân số nước ta là

A. Sớm ổn định quy mô, cơ cấu dân số

B. Sớm ổn định quy mô, tốc độ dân số



C. Ổn định tốc độ dân số và cơ cấu dân số D. Ổn định mức sinh tự nhiên

Câu 78: Mục tiêu phân bố dân cư hợp lí của chính sách dân số nước ta để

- A. Giảm sự chênh lệch lao động giữa các vùng
- B. Giảm lao động thừa ở thành thị
- C. Hạn chế tập trung đông dân cư vào đô thị lớn
- D. Khai thác tiềm năng và phát huy thế mạnh của từng vùng, miền

Câu 79: Vợ chồng anh K lấy nhau đã 5 năm và sinh được hai con gái. Do trọng con trai nên anh K bắt vợ phải sinh đến khi có con trai mới thôi. Vợ anh K không đồng ý sinh tiếp vì hai con rồi. Để phù hợp với chính sách dân số, em đồng ý với ý kiến nào sau đây?

- A. Hỏi người thân để quyết định có sinh con nữa hay không.
- B. Đồng ý với ý kiến của chị vợ để nuôi dạy con cho tốt.
- C. Đồng ý với ý kiến của anh K,
- D. Chỉ sinh thêm một lần nữa rồi dừng lại. .

Câu 80: Nội dung nào dưới đây là một trong những mục tiêu của chính sách dân số nước ta ?

- A. Tuyên truyền, giáo dục biện pháp kế hoạch hóa gia đình
- B. Tổ chức tốt bộ máy làm công tác dân số
- C. Nâng cao chất lượng dân số
- D. Phát triển nguồn nhân lực

3. Đáp án

1	A	21	B	41	B	61	A
2	C	22	D	42	C	62	D
3	B	23	D	43	D	63	A
4	B	24	C	44	A	64	A
5	D	25	A	45	B	65	C
6	C	26	B	46	A	66	D
7	A	27	A	47	D	67	C
8	D	28	D	48	C	68	B
9	C	29	D	49	C	69	B
10	C	30	A	50	D	70	A
11	C	31	A	51	D	71	B
12	C	32	D	52	A	72	C
13	D	33	C	53	D	73	C
14	A	34	D	54	A	74	A
15	B	35	A	55	D	75	D
16	C	36	B	56	B	76	C



17	B	37	B	57	A	77	A
18	A	38	B	58	C	78	D
19	C	39	D	59	B	79	B
20	B	40	B	60	B	80	C

----- Hết -----

www.hoc247.net



Vững vàng nền tảng, Khai sáng tương lai

Website **HOC247** cung cấp một môi trường **học trực tuyến** sinh động, nhiều **tiện ích thông minh**, nội dung bài giảng được biên soạn công phu và giảng dạy bởi những **giáo viên nhiều năm kinh nghiệm, giỏi về kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng sư phạm** đến từ các trường Đại học và các trường chuyên danh tiếng.

I. Luyện Thi Online

Học mọi lúc, mọi nơi, mọi thiết bị – Tiết kiệm 90%

- **Luyện thi ĐH, THPT QG:** Đội ngũ **GV Giỏi, Kinh nghiệm** từ các Trường ĐH và THPT danh tiếng xây dựng các khóa **luyện thi THPTQG** các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa Học và Sinh Học.
- **Luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán:** Ôn thi **HSG lớp 9** và **luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán** các trường **PTNK, Chuyên HCM (LHP-TĐN-NTH-GĐ), Chuyên Phan Bội Châu Nghệ An** và các trường Chuyên khác cùng **TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Trịnh Thanh Đèo và Thầy Nguyễn Đức Tấn**.

II. Khoá Học Nâng Cao và HSG

Học Toán Online cùng Chuyên Gia

- **Toán Nâng Cao THCS:** Cung cấp chương trình Toán Nâng Cao, Toán Chuyên dành cho các em HS THCS lớp 6, 7, 8, 9 yêu thích môn Toán phát triển tư duy, nâng cao thành tích học tập ở trường và đạt điểm tốt ở các kỳ thi HSG.
- **Bồi dưỡng HSG Toán:** Bồi dưỡng 5 phân môn **Đại Số, Số Học, Giải Tích, Hình Học và Tổ Hợp** dành cho học sinh các khối lớp 10, 11, 12. Đội ngũ Giảng Viên giàu kinh nghiệm: **TS. Lê Bá Khánh Trình, TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Lưu Bá Thắng, Thầy Lê Phúc Lữ, Thầy Võ Quốc Bá Cẩn** cùng đội HLV đạt thành tích cao HSG Quốc Gia.

III. Kênh học tập miễn phí

HOC247 NET cộng đồng học tập miễn phí
HOC247 TV kênh Video bài giảng miễn phí

- **HOC247 NET:** Website học miễn phí các bài học theo **chương trình SGK** từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn học với nội dung bài giảng chi tiết, sửa bài tập SGK, luyện tập trắc nghiệm miễn phí, kho tư liệu tham khảo phong phú và cộng đồng hỏi đáp sôi động nhất.
- **HOC247 TV:** Kênh **Youtube** cung cấp các Video bài giảng, chuyên đề, ôn tập, sửa bài tập, sửa đề thi miễn phí từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn Toán- Lý - Hoá, Sinh- Sử - Địa, Ngữ Văn, Tin Học và Tiếng Anh.